https://nhathuocngocanh.com/

428/145

CÔNG TY LD DP MEBIPHAR-AUSTRAPHARM
Lô III-18, Đường số 13, KCN Tân Bình, Quận Tân Phú, Tp. HCM

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
Lần đầu: 12/6/14

Mẫu gói 1 g

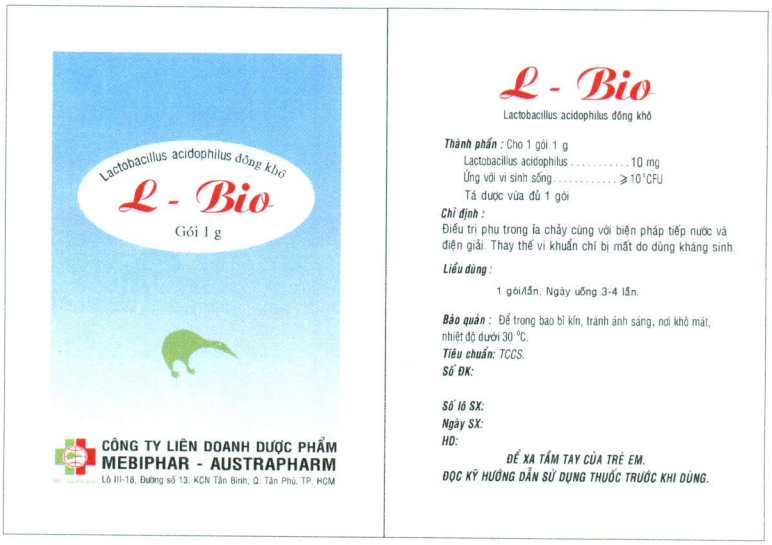

Ngày 28 tháng 12 năm 2012

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY LIÊN DOANH DƯỢC PHẨM MEBIPHAR AUSTRAPHARM Q. TÂN PHÚ - TP. HỒ CHÍ MINH

DS. BÙI CHÍ KÍNH

https://nhathuocngocanh.com/

CÔNG TY LD DP MEBIPHAR-AUSTRAPHARM
Lô III-18, Đường số 13, KCN Tân Bình, Q. Tân Phú, Tp. HCM

Mẫu hộp L-Bio 10 gói 1g

Ngày 28 tháng 12 năm 2012

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY LIÊN DOANH DƯỢC PHẨM MEBIPHAR-AUSTRAPHARM Q.TÂN PHÚ-TP. HỒ CHÍ MINH

DS. BÙI CHÍ KÍNH

https://nhathuocngocanh.com/

CÔNG TY LD DP MEBIPHAR-AUSTRAPHARM
Lô III-18, Đường số 13, KCN Tân Bình, Q. Tân Phú, Tp. HCM

Mẫu hộp L-BIO 25 gói 1 g

Ngày 28 tháng 12 năm 2012

TỔNG GIÁM ĐỐC

S.G.C.N: 4102200022 - C.D.N.G
CÔNG TY LIÊN DOANH DƯỢC PHẨM MEBIPHAR AUSTRAPHARM
Q. TÂN PHÚ - TP. HỒ CHÍ MINH

DS. BÙI CHÍ KÍNH

https://nhathuocngocanh.com/

CÔNG TY LD DP MEBIPHAR-AUSTRAPHARM
Lô III-18, Đường số 13, KCN Tân Bình, Q. Tân Phú, Tp. HCM

Mẫu hộp L-BIO 100 gói 1 g

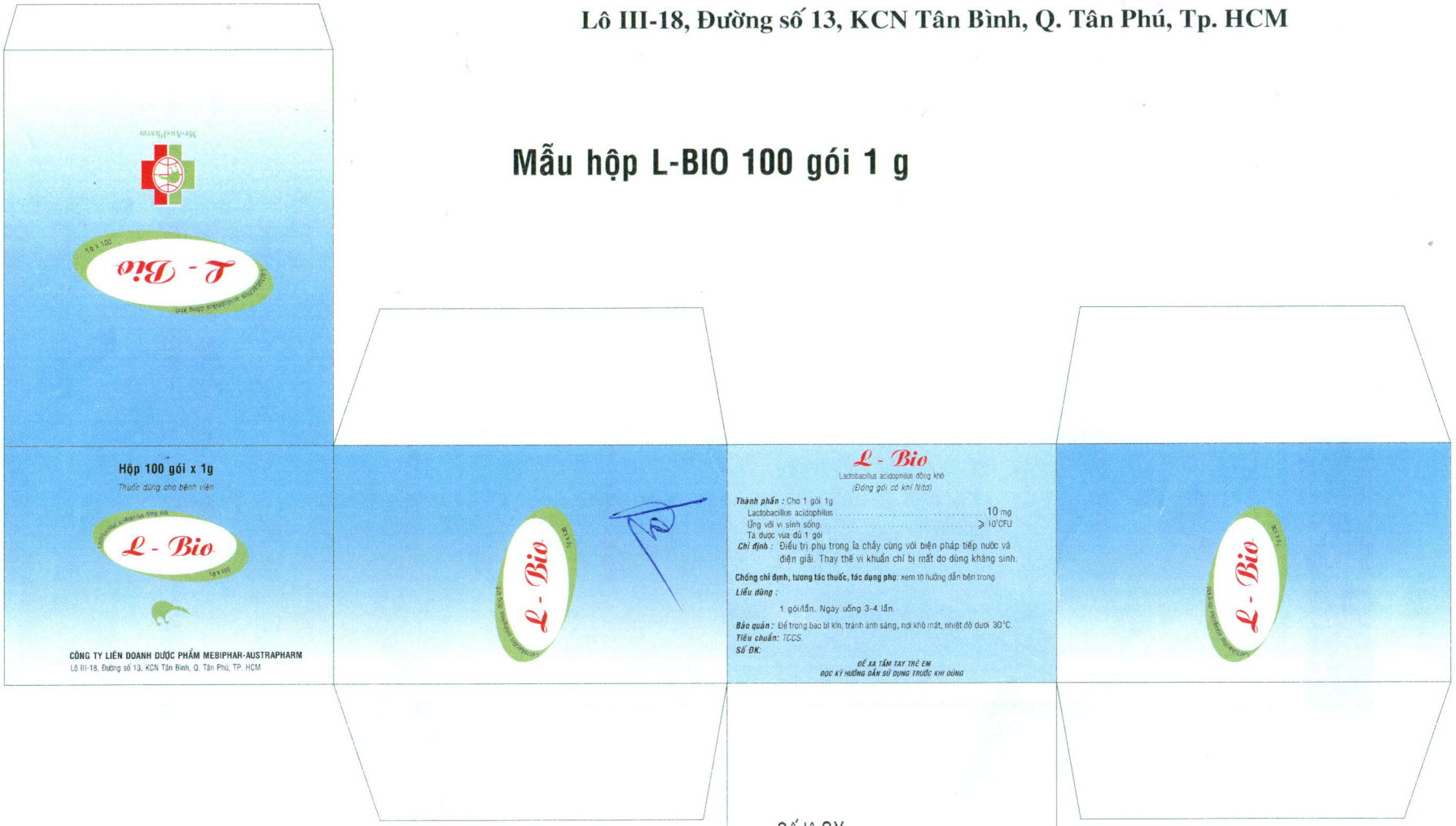

Số lô SX:

Ngày SX:

HD:

Ngày 28 tháng 12 năm 2012

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY LIÊN DOANH DƯỢC PHẨM MEBIPHAR AUSTRAPHARM
Q.TÂN PHÚ - TP. HỒ CHÍ MINH

DS. BÙI CHÍ KÍNH

https://nhathuocngocanh.com/

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
L - BIO
Gói 1 g

Công thức:

Lactobacillus acidophilus.....10 mg.
(Ứng với vi sinh sống..... $\geq 10^8$ CFU)

Tá dược vừa đủ 1 gói: Lactose anhydrous, Maltodextrin, Bột kem rau quả, Silica colloidal anhydrous, Acid ascorbic.

Dạng bào chế: Thuốc bột gói.

Chỉ định:

Điều trị phụ trong ỉa chảy cùng với biện pháp tiếp nước và điện giải.
Thay thế vi khuẩn chí bị mất do dùng kháng sinh.

Liều dùng và cách dùng:

Cách dùng: thuốc được uống với sữa, nước quả hoặc nước đun sôi để nguội.
Liều dùng: 1 gói/ lần, ngày uống 3 - 4 lần.
Cần chú ý: Thuốc này chỉ là một thứ yếu trong điều trị ỉa chảy chưa có biến chứng mất nước và điện giải. Trước khi dùng bất cứ dạng thuốc nào, cần phải đánh giá đúng tình trạng mất nước và điện giải của người bệnh.

Chống chỉ định:

Không dùng cho người sốt cao trừ khi có chỉ định của bác sĩ chuyên khoa.
Chế phẩm này có chứa lactose, không được dùng cho người có galactose huyết bẩm sinh, hoặc thiếu lactase.
Không dùng cho người mẫn cảm với sữa và các chế phẩm của sữa.

Những lưu ý đặc biệt và cảnh báo khi dùng thuốc:

Nếu sau 2 ngày điều trị mà vẫn bị tiêu chảy, cần khám lại.
Cần giám sát theo dõi khi dùng chế phẩm chứa Lactobacillus acidophilus cho trẻ sơ sinh và trẻ em dưới 3 tuổi.

Tương tác thuốc, các dạng tương tác khác:

Chưa có tài liệu nêu ra tương tác thuốc.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:

Thời kỳ mang thai: Cho đến nay, chưa thấy thuốc gây dị ứng hoặc độc cho thai. Tuy nhiên số liệu còn ít. Tốt nhất là không dùng khi mang thai.
Thời kỳ cho con bú: Không chống chỉ định với phụ nữ cho con bú.

Tác dụng của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:

Thuốc không ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

Tác dụng không mong muốn của thuốc:

Khi bắt đầu dùng thuốc có hiện tượng sinh hơi trong ruột, nhưng hiện tượng này giảm dần trong quá trình điều trị.

Thông báo cho thầy thuốc những tác dụng không mong muốn xảy ra khi dùng thuốc.

Quá liều và xử trí: Chưa thấy có dấu hiệu quá liều.

Đóng gói: Gói 1 g. Hộp 10, 25, 100 gói.

Bảo quản: Để trong bao bì kín, tráng ánh sáng, nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30 °C.

Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn áp dụng: Tiêu chuẩn Cơ sở.

Để xa tầm tay của trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến thầy thuốc.

CÔNG TY LIÊN DOANH DƯỢC PHẨM MEBIPHAR-AUSTRAPHARM
Lô III – 18, Đường số 13, KCN Tân Bình, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh .

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 01 năm 2013
Tổng Giám Đốc

PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Việt Hùng

DS. BÙI CHÍ KÍNH